

Về các chương trình

KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP TRONG KẾ HOẠCH 5 NĂM (1981-1985)

TRỊNH VĂN THỊNH

RÚT kinh nghiệm việc thực hiện công tác đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp theo chương trình mấy năm qua, đáp ứng những yêu cầu của tình hình mới, tham khảo kinh nghiệm của một số nước - vận dụng vào hoàn cảnh và điều kiện nước ta, có thể nêu lên một số ý kiến về mục tiêu, nội dung, về phương pháp thực hiện và quản lý các chương trình khoa học kỹ thuật của Bộ nông nghiệp trong 5 năm (1981 - 1985) như sau:

Mục tiêu của các chương trình khoa học kỹ thuật là góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế của kế hoạch Nhà nước 1981 - 1985 và chuẩn bị cơ sở khoa học cho những kế hoạch dài hạn tiếp theo.

Căn cứ những trọng điểm phát triển sản xuất của kế hoạch Nhà nước, chúng ta đã bước đầu xác định những chương trình khoa học kỹ thuật quan trọng nhất, đối với các cây, con: lúa gạo, hoa màu lương thực (ngô, khoai, sắn), đậu đỗ, cây có dầu, bông vải, dâu tằm, cây công nghiệp xuất khẩu (cao su, cà phê, chè)... và đối với các yếu tố kỹ thuật: đất nông nghiệp và phân bón, thức ăn gia súc. Ngoài ra, có chương trình về khai hoang mở mang các vùng kinh tế mới và chương trình về kinh tế nông nghiệp.

Đề giải quyết nhu cầu về ăn của xã hội, lúa gạo vẫn là quan trọng nhất, đồng thời chúng ta rất coi trọng hoa màu lương thực trong cơ cấu bữa ăn cho người, làm thức ăn cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp. Đậu đỗ (nhất là đỗ tương) là chất giàu đạm là thực phẩm cho người, nguồn đạm cho chăn nuôi và rễ, thân có tác dụng bồi dưỡng đất; trong điều kiện nhiệt đới, đỗ đậu có vị trí chiến lược, phải tận dụng mọi khả năng để phát triển, đưa

vào các hệ thống luân canh với cây hằng năm và làm thâm phủ đất cho cây lâu năm.

Cùng với việc phát triển mạnh chăn nuôi để cung cấp thịt, trứng làm thực phẩm, cung cấp phân bón và sức kéo, cần coi trọng các loại cây có dầu (lạc, vừng, dừa, cọ dầu) để tăng dầu thực vật trong bữa ăn, làm nguyên liệu cho công nghiệp. Trong chăn nuôi, cần tận dụng mọi khả năng để phát triển chăn nuôi lợn nhằm trước mắt cung cấp nhanh thịt và phân bón, đồng thời bắt đầu xây dựng cơ sở (đồng cỏ, giống) cho việc phát triển đàn trâu bò thịt sữa. Chăn nuôi súc vật khác (gà, vịt, thỏ, ngan, ngỗng) và nuôi cá sẽ đưa vào chương trình khoa học kỹ thuật của các ngành và các địa phương.

Để giải quyết nhu cầu về mặc và nguyên liệu cho công nghiệp, chủ trọng phát triển bông vải và dâu tằm. Ngoài ba loại cây xuất khẩu trong các chương trình khoa học kỹ thuật trọng điểm (cao su, cà phê, chè), các ngành và các địa phương, tùy theo nhiệm vụ và phương hướng sản xuất của mình đã xây dựng các chương trình về các cây khác: mía đường, thuốc lá, cây lấy sợi (đay, cói), cây ăn quả, cây làm thuốc, v.v..

Đối với mỗi cây, con, chương trình giải quyết toàn bộ các vấn đề khoa học và kỹ thuật phục vụ cho phát triển cây, con ấy: cải tạo giống và các biện pháp sinh học khác nhằm giải quyết dinh dưỡng cho cây trồng, vật nuôi (phân bón, thức ăn gia súc) và bảo vệ sản xuất; các biện pháp nhằm bảo đảm đưa được tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như về công nghiệp (nguyên vật liệu, năng lượng, chế biến, v.v...), về kinh tế của từng cây, con trong điều kiện sản xuất lớn, về tổ chức, quản lý sản xuất và chính sách. Ngoài ra, có các chương trình chung (đất,

thức ăn gia súc, khai hoang, kinh tế) nhằm giải quyết những vấn đề cơ bản và chung nhất cho việc tăng năng suất và sản lượng tất cả các loại cây trồng, vật nuôi và tăng năng suất lao động nông nghiệp, khai thác có hiệu quả ngày càng cao những tiềm năng và tài nguyên của ta về đất đai, khí hậu, lao động theo hướng thâm canh, chuyên canh, tăng vụ, mở rộng diện tích đưa nền nông nghiệp đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện mục tiêu của các chương trình phải tiến hành toàn diện các mặt công tác khoa học kỹ thuật theo quá trình phát triển của nó, đi từ điều tra, nghiên cứu, thực nghiệm khoa học đến đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Thực hiện các chương trình khoa học kỹ thuật là một quá trình gắn khoa học với sản xuất xã hội, cũng là một quá trình xây dựng nền khoa học và tiềm lực khoa học, nhất là đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật của nước ta.

Hệ thống sản xuất nông nghiệp bao gồm đất đai, khí hậu, sinh vật (hệ sinh thái) và những yếu tố về lao động, kinh tế và xã hội. Trong việc thực hiện và quản lý các chương trình mục tiêu, phải xác định đầy đủ các thành phần tham gia chương trình, phân công rành mạch và hợp lý các nhiệm vụ và đề tài cho từng đơn vị, lại phải phối hợp được hoạt động và kết quả của các tập thể và cá nhân, nhằm tập trung thực hiện mục tiêu của chương trình. Nghiên cứu riêng biệt từng yếu tố của sản xuất nông nghiệp là cần, nhưng cũng phải phối hợp được các yếu tố đó thành một hệ thống tiến bộ kỹ thuật cho từng cây, con trong sản xuất. Nghiên cứu các vấn đề sinh học vốn là nhiệm vụ của các ngành sinh học và nông nghiệp (nông nghiệp coi như một ngành sinh học ứng dụng), đồng thời phải nghiên cứu tạo những điều kiện vật chất kỹ thuật, những điều kiện về quan hệ sản xuất bảo đảm cho các tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp đưa được vào sản xuất. Nhiều cây trồng và vật nuôi sinh sống trên cùng một địa bàn và cũng do người lao động nông nghiệp xử lý, nên phải đặt mỗi cây, con vào vị trí của nó trong một hệ thống, một cơ cấu sản xuất, không có sự tranh chấp nhau về thời vụ, đất đai, vật tư kỹ thuật, lao động thì từng cây, con và cả hệ thống mới phát triển được.

Chính trên quan điểm hệ thống đó mà chúng ta xây dựng các nhiệm vụ và đề tài nghiên cứu cho từng chương trình, có sự phân công, phối hợp đối với từng ngành khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật, khoa học kinh tế. Cần đi sâu hơn nữa vào những đề tài cụ thể, vào kế hoạch làm việc cho từng đơn vị và cá nhân, có đề cương chi tiết cho từng đề tài, có sự điều hòa, phối

hợp, chỉ đạo về phương pháp, bước đi, đánh giá kết quả, kịp thời đưa thành những kết luận khoa học, những tiến bộ kỹ thuật có tính chất hệ thống có tác dụng thúc đẩy sản xuất phát triển, phải đưa nội dung của các chương trình vào kế hoạch Nhà nước (phần của năm kế hoạch) và tạo đủ những phương tiện vật chất để thực hiện.

Một nội dung quan trọng của các chương trình là đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Nguồn gốc của tiến bộ kỹ thuật là từ kết quả nghiên cứu khoa học, tổng kết kỹ thuật trong sản xuất, nhập kỹ thuật. Trong trường hợp nào, cũng phải qua khâu thực nghiệm (nghiên cứu triển khai, làm thử, làm mẫu) trong điều kiện sản xuất trước khi đưa thành tiến bộ kỹ thuật ra sản xuất đại trà. Đây là giai đoạn cuối của công tác nghiên cứu khoa học, nó sẽ được giao cho các cơ quan nghiên cứu thực hiện, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo kỹ thuật và các địa phương.

Hiện nay, có nhiều tiến bộ kỹ thuật đã được kết luận từ lâu, thậm chí có những kỹ thuật kinh điển (thí dụ cách ủ phân chuồng, cách giữ giống, cách làm đất, làm cỏ bằng công cụ thủ công) đến nay vẫn không được áp dụng, hoặc có một thời gian được áp dụng nay lại mất đi. Trong những quy định kỹ thuật tổng hợp về sản xuất từng cây, con, chúng ta đã đưa vào những tiến bộ kỹ thuật mới kết luận và cả những tiến bộ kỹ thuật cũ nhưng chưa được áp dụng phổ biến. Yêu cầu quan trọng nhất hiện nay là thực hiện trong sản xuất đại trà ở khắp các vùng trong nước những quy định kỹ thuật tổng hợp ấy, coi như là những hệ thống tiến bộ kỹ thuật cho từng cây, con, để nâng cao độ đồng đều trong sản xuất, điều kiện quan trọng để đạt được những chỉ tiêu về năng suất và sản lượng ghi trong kế hoạch. Đây là nhiệm vụ của các cơ quan chỉ đạo sản xuất, quản lý kỹ thuật ở trung ương và địa phương, do cơ sở sản xuất và người lao động thực hiện. Những điều kiện vật chất để thực hiện các tiến bộ kỹ thuật này phải được đưa thành chỉ tiêu biện pháp trong kế hoạch sản xuất của Nhà nước.

Nguyên nhân làm cho tiến bộ kỹ thuật không đưa được vào sản xuất hay chỉ đưa được vào từng nơi, có nhiều, nhưng hai nguyên nhân chính: thiếu cơ sở vật chất - kỹ thuật cần thiết và thiếu những chính sách khuyến khích tập thể và từng người lao động tự giác áp dụng. Hiện nay, chúng ta chưa tạo được đủ điều kiện vật chất kỹ thuật (phân hóa học, xi măng, xăng dầu, sắt thép, v.v...) để đưa được đầy đủ hệ thống tiến bộ về từng cây, con vào sản xuất đại trà. Do đó, ta phải tập trung lực lượng vào

(Xem tiếp trang 12)



Đàn bò ở Nông trường Mộc Châu (Sơn La)

Ảnh: NGUYỄN KHUÊ (TTXVN)

Về các chương trình ...

(Tiếp theo trang 3)

những cây con quan trọng nhất. Và, trong hệ thống tiến bộ kỹ thuật, chọn những cái trọng yếu nhất, đòi hỏi đầu tư tương đối ít mà đạt hiệu quả nhiều và nhanh. Đối với những tiến bộ kỹ thuật khác ta phải tận dụng những đòn bẩy về chính sách, kết hợp thỏa đáng lợi ích của Nhà nước, của tập thể và của người lao động để người lao động tận dụng những khả năng về sức lao động phụ, về đất đai, nguyên vật liệu còn chưa dùng hết, tạo ra điều kiện vật chất đơn giản và dùng lao động thủ công áp dụng tiến bộ kỹ thuật đến một mức độ nhất định.

Lực lượng và trình độ của cán bộ khoa học kỹ thuật tham gia các chương trình, cũng như trình độ của người lao động nông nghiệp quyết định hiệu quả của công tác nghiên cứu khoa học, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tức là quyết định hiệu quả thực hiện mục tiêu của các chương trình. Việc tập hợp lực lượng của cán bộ khoa học kỹ thuật vào các chương trình có mục tiêu có tác dụng xây dựng những tập thể chuyên môn hóa, được đào tạo bồi dưỡng trong công tác thực tế và bằng các hình thức khác, dần dần đủ sức đảm đương tự giải quyết các vấn đề khoa học kỹ thuật mà sản xuất đặt ra

trong nước ta qua từng giai đoạn cách mạng. Ở đây, việc đề ra và thực hiện những chính sách, chế độ thích hợp để sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng từng loại cán bộ theo những mục tiêu cụ thể và lâu dài, là cần thiết và cấp bách. Ngoài ra cần tận dụng cao nhất khả năng của các công tác thông tin và phổ biến khoa học kỹ thuật, huấn luyện và trình diễn kỹ thuật.

Tóm lại quản lý các chương trình khoa học kỹ thuật có mục tiêu, lấy mục tiêu của chương trình (mục tiêu kinh tế và mục tiêu khoa học kỹ thuật) làm mục tiêu phấn đấu chung cho từng đơn vị và cá nhân tham gia chương trình, phân công và phối hợp theo các nhiệm vụ đề ra để thực hiện mục tiêu, đào tạo sử dụng cán bộ, huấn luyện kỹ thuật cho quần chúng theo những yêu cầu của mục tiêu, đầu tư của Nhà nước cũng nhằm thực hiện những mục tiêu trọng điểm. Và cũng từ mục tiêu của chương trình mà đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học, đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, và đánh giá trình độ kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất. Đó là cách tập trung cao độ lực lượng để giải quyết những vấn đề khoa học kỹ thuật cấp bách nhằm tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển.